

## QUYẾT ĐỊNH

Về việc ban hành “Chuẩn kết nối dữ liệu phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở phân phối thuốc”

### CỤC TRƯỞNG CỤC QUẢN LÝ DƯỢC

Căn cứ Nghị định số 75/2017/NĐ-CP ngày 20/6/2017 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế;

Căn cứ Quyết định số 7868/2018/QĐ-BYT ngày 28/12/2018 của Bộ Y tế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Cục Quản lý Dược;

Căn cứ Quyết định số 4041/QĐ-BYT ngày 07/9/2017 của Bộ trưởng Bộ Y tế phê duyệt Đề án tăng cường kiểm soát kê đơn thuốc và bán thuốc kê đơn giai đoạn 2017-2020;

Căn cứ Nghị quyết số 20-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XII về tăng cường công tác bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân trong tình hình mới;

Căn cứ Thông tư 03/2018/TT-BYT ngày 09/02/2018 của Bộ Y tế quy định về Thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

Căn cứ Thông tư 09/2020/TT-BYT ngày 10/06/2020 của Bộ Y tế sửa đổi, bổ sung Thông tư số 03/2018/TT-BYT ngày 09 tháng 02 năm 2018 của Bộ trưởng Bộ Y tế quy định về thực hành tốt phân phối thuốc, nguyên liệu làm thuốc.

Căn cứ ý kiến góp ý của Cục Công nghệ thông tin - Bộ Y tế, các Sở Y tế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương, cơ sở phân phối thuốc đối với Chuẩn kết nối dữ liệu phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở phân phối thuốc.

Xét đề nghị của Trưởng phòng Pháp chế Thanh tra,

### QUYẾT ĐỊNH:

**Điều 1.** Ban hành kèm theo Quyết định này “Chuẩn kết nối dữ liệu phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở phân phối thuốc” (Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này).

**Điều 2.** Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành.

Quyết định này thay thế Quyết định số 330/QĐ-QLD ngày 22/05/2019 của Cục Quản lý dược về việc ban hành “Chuẩn dữ liệu đầu ra phần mềm ứng dụng công nghệ thông tin kết nối liên thông cơ sở phân phối thuốc” phiên bản 1.0.

**Điều 3.** Các Ông/Bà Chánh văn phòng, Trưởng phòng Pháp chế - Thanh tra, Lãnh đạo các phòng, đơn vị thuộc Cục Quản lý Dược và Thủ trưởng các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

***Nơi nhận:***

- Như Điều 3;
- Văn phòng Chính phủ (để b/c);
- Bộ trưởng Nguyễn Thanh Long (để b/c);
- Thứ trưởng Trương Quốc Cường (để b/c);
- Thứ trưởng Nguyễn Trường Sơn (để b/c);
- Cục CNTT, Cục KCB, TTr Bộ;
- Sở Y tế tỉnh, TP trực thuộc TW (để t/hiện);
- Các cơ sở cung cấp phần mềm (để t/hiện);
- Cơ sở sản xuất, nhập khẩu, bán buôn thuốc (để t/hiện);
- Cổng thông tin điện tử Cục QLD;
- Lưu: VT, PCTTr (Đ).

**CỤC TRƯỞNG**

**Vũ Tuấn Cường**

**PHỤ LỤC**  
**CHUẨN KẾT NỐI DỮ LIỆU PHẦN MỀM ỨNG DỤNG CÔNG NGHỆ**  
**THÔNG TIN KẾT NỐI LIÊN THÔNG CƠ SỞ PHẦN PHỐI THUỘC**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-QLD ngày / /2021)

1.API đăng nhập lấy phiên làm việc

**1.1. Mô tả**

Request URL	<u>api/tai_khoan/dang_nhap</u>
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json
Form data	{ “usr”: { username }, “pwd”: {password } }

Phần mềm quản lý của cơ sở gửi yêu cầu cấp phiên làm việc lên hệ thống Dược quốc gia. Hệ thống sẽ trả về Token tương ứng với phiên làm việc.

**1.2 Dữ liệu đầu vào**

Dữ liệu đầu vào	Tên Field	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
Tên đăng nhập	usr	Chuỗi ký tự (bắt buộc)	50	x	Tên đăng nhập vào hệ thống, do hệ thống dược quốc gia cung cấp khi cơ sở đăng ký
Mật khẩu	pwd	Chuỗi ký tự (bắt buộc)	30	x	Mật khẩu tài khoản.

**1.3 Dữ liệu trả về**

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:400	Tên đăng nhập hoặc mật khẩu không đúng

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

<b>Trường</b>	<b>Kết quả</b>
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	<p>Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau:</p> <pre>{   token : token được sử dụng cho phiên làm việc,   token_type: "bearer", }</pre>

## 2. Thêm mới thuốc

### 2.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ban_buon/them_thuoc
Request Method	POST
Request Header	<p>Content-Type: application/json</p> <p>Authorization: bearer {token}</p> <p>Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập</p>
Body data	<pre>{   "ma_co_so": "string",   "ten_thuoc": "string",   "so_dang_ky": "string",   "ten_hoat_chat": "string",    "nong_do_ham_luong": "string",   "quy_cach_dong_goi": "string",   "hang_san_xuat": "string",   "nuoc_san_xuat": "string",   "don_vi_tinh": "string",    "dang_bao_che": "string",   "don_vi_dong_goi_nn": "string",   "gia_ke_khai": "string",   "gia_ban_buon": "string",   "nha_nhap_khau": "string", }</pre>

### 2.2 Dữ liệu đầu vào

<b>Tên trường</b>	<b>Kiểu dữ liệu</b>	<b>Kích thước tối đa</b>	<b>Bắt buộc</b>	<b>Ghi chú</b>
-------------------	---------------------	--------------------------	-----------------	----------------

ma_co_so	Chuỗi ký tự	20	x	Mã cơ sở liên thông
ten_thuoc	Chuỗi ký tự	100	x	Tên thuốc
so_dang_ky	Chuỗi ký tự	20	x	Số đăng ký thuốc hoặc mã đơn hàng nhập khẩu
ten_hoat_chat	Chuỗi ký tự	200	x	Tên hoạt chất (Thuốc có nhiều hoạt chất, các hoạt chất cách nhau bằng dấu “ ; ”)
nong_do_ham_luong	Chuỗi ký tự	200	x	Hàm lượng (Thuốc có nhiều hoạt chất, hàm lượng viết trước hoạt chất, các hoạt chất cách nhau bằng dấu “ ; ”)
quy_cach_dong_goi	Chuỗi ký tự	50	x	Quy cách đóng gói
hang_san_xuat	Chuỗi ký tự	100	x	Hãng sản xuất
nuoc_san_xuat	Chuỗi ký tự	50	x	Nước sản xuất
don_vi_tinh	Chuỗi ký tự	100	x	Đơn vị tính nhỏ nhất
dang_bao_che	Chuỗi ký tự	200	x	Dạng bào chế
don_vi_dong_goi_nn	Chuỗi ký tự	200	x	Đơn vị đóng gói nhỏ nhất
gia_ke_khai	Số		x	Giá kê khai
gia_ban_buon	Số		x	Giá bán buôn
nha_nhap_khau	Chuỗi ký tự	200		Nhà nhập khẩu

### 2.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản"

	}
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Mã cơ sở không để trống + Tài khoản không có quyền truy cập + Mã cơ sở sai + Thuốc đã tồn tại trên hệ thống

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một chuỗi là mã thuốc trên hệ thống quốc gia được dùng cho liên thông

### 3. Liên thông cập nhật thuốc

#### 3.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /cap_nhat_thuoc
Request Method	PUT
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	<pre>{   "ma_co_so": "string",   "ten_thuoc": "string",   "so_dang_ky": "string",   "ten_hoat_chat": "string",   "nong_do_ham_luong": "string",   "quy_cach_dong_goi": "string",   "hang_san_xuat": "string",   "nuoc_san_xuat": "string",   "don_vi_tinh": "string",   "dang_bao_che": "string",   "don_vi_dong_goi_nn": "string",   "gia_ke_khai": "string",</pre>

	<pre>"gia_ban_buon": "string", "nha_nhap_khau": "string", }</pre>
--	---

### 3.2 Dữ liệu đầu vào

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
ma_co_so	Chuỗi ký tự	20	x	Mã cơ sở liên thông
ten_thuoc	Chuỗi ký tự	100	x	Tên thuốc
so_dang_ky	Chuỗi ký tự	20	x	Số đăng ký thuốc hoặc mã đơn hàng nhập khẩu
ten_hoat_chat	Chuỗi ký tự	200	x	Tên hoạt chất (Thuốc có nhiều hoạt chất, các hoạt chất cách nhau bằng dấu “ ; ”)
nong_do_ham_luong	Chuỗi ký tự	200	x	Hàm lượng (Thuốc có nhiều hoạt chất, hàm lượng viết trước hoạt chất, các hoạt chất cách nhau bằng dấu “ ; ”)
quy_cach_dong_goi	Chuỗi ký tự	50	x	Quy cách đóng gói
hang_san_xuat	Chuỗi ký tự	100	x	Hãng sản xuất
nuoc_san_xuat	Chuỗi ký tự	50	x	Nước sản xuất
don_vi_tinh	Chuỗi ký tự	100	x	Đơn vị tính nhỏ nhất
dang_bao_che	Chuỗi ký tự	200	x	Dạng bào chế
don_vi_dong_goi_nn	Chuỗi ký tự	200	x	Đơn vị đóng gói nhỏ nhất
gia_ke_khai	Số		x	Giá kê khai
gia_ban_buon	Số		x	Giá bán buôn
nha_nhap_khau	Chuỗi ký tự	200		Nhà nhập khẩu

### 3.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Mã cơ sở không chính xác
Header status:404	Không tồn tại thuốc trên hệ thống Dược Quốc gia

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một chuỗi là mã thuốc trên hệ thống quốc gia được dùng cho liên thông

## 4. Liên thông xem thuốc

### 4.1. Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /xem_thuoc
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	{ "ma_thuoc": "string", }

### 4.2. Dữ liệu đầu vào

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
ma_thuoc	Chuỗi ký tự	50	x	Mã thuốc do hệ thống Dược quốc



				gia cấp (được trả về trong hàm thêm mới)
--	--	--	--	--

### 4.3. Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Mã thuốc không chính xác
Header status:404	Không tồn tại thuốc trên hệ thống Dược Quốc gia

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	<p>Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau:</p> <pre>{   "ma_co_so": "string",   "ten_thuoc": "string",   "so_dang_ky": "string",   "ten_hoat_chat": "string",   "nong_do_ham_luong": "string",   "quy_cach_dong_goi": "string",   "hang_san_xuat": "string",   "nuoc_san_xuat": "string",   "don_vi_tinh": "string",   "dang_bao_che": "string",   "don_vi_dong_goi_nn": "string",   "gia_ke_khai": "string",   "gia_ban_buon": "string",   "nha_nhap_khau": "string", }</pre>

## 5. Liên thông xóa thuốc

### 5.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /xoa_thuoc/{ma_thuoc}
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_thuoc: Mã thuốc trên hệ thống Dược quốc gia

### 5.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }
Header status:404	Không tồn tại thuốc

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: { code: 200, mess : " Xóa thuốc thành công" }

## 6. Liên thông phiếu nhập

### 6.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong / ban_buon /phieu_nhap
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	{ "ma_phieu": "string", "ma_co_so": "string", "ngay_nhap": "string", "loai_phieu_nhap": 0, "ghi_chu": "string", "ten_co_so_cung_cap": "string", "chi_tiet": [ { "ma_thuoc": "string", "ten_thuoc": "string", "so_lo": "string", "ngay_san_xuat": "string", "han_dung": "string", "so_dklh": "string", "so_luong": 0, "don_gia": 0, "don_vi_tinh": "string", } ] }

## 6.2 Dữ liệu đầu vào

Tên Field	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
ma_phieu	Chuỗi ký tự	50	x	Mã phiếu nhập cơ sở GDP
ma_co_so	Chuỗi ký tự	50	x	Mã cơ sở GDP do hệ thống Dược quốc gia cấp
ngay_nhap	Chuỗi ký tự	12	x	Ngày nhập. Định dạng: yyyyMMdd

loai_phieu_nhap	Số		x	1: Nhập từ Nhà cung cấp trong nước 2: Khách trả 101: Nhập thành phẩm 102: Nhập ngoại
ghi_chu	Chuỗi ký tự	500		Ghi chú
ten_co_so_cung_cap	Chuỗi ký tự	500		Tên nguồn cung cấp thuốc
ma_thuoc	Chuỗi ký tự	50	x	Mã thuốc do hệ thống Dược quốc gia cung cấp
ten_thuoc	Chuỗi ký tự	500	x	Tên thuốc
so_lo	Chuỗi ký tự	50	x	Số lô thuốc
ngay_san_xuat	Chuỗi ký tự	12		Ngày sản xuất thuốc. Định dạng: yyyyMMdd
han_dung	Chuỗi ký tự	12	x	Hạn dùng thuốc. Định dạng: yyyyMMdd
so_dklh	Chuỗi ký tự	50	x	Số đăng ký lưu hành của thuốc
so_luong	Số		x	Số lượng thuốc quy ra đơn vị tính nhỏ nhất
don_gia	Số			Đơn giá thuốc
don_vi_tinh	Chuỗi ký tự	200	x	Tên đơn vị tính nhỏ nhất của thuốc

### 6.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản"

	}
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Ngày nhập không đúng định dạng yyyyMMdd + Mã cơ sở không chính xác + Mã phiếu để trống + Hạn dùng không đúng định dạng yyyyMMdd

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một string là mã phiếu nhập trên hệ thống quốc gia

## 7. Liên thông cập nhật phiếu nhập

### 7.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_nhap
Request Method	PUT
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	{ "ma_phieu": "string", "ma_co_so": "string", "ngay_nhap": "string", "loai_phieu_nhap": 0, "ghi_chu": "string", "ten_co_so_cung_cap": "string", "chi_tiet": [ { "ma_thuoc": "string", "ten_thuoc": "string", "so_lo": "string", "ngay_san_xuat": "string", "han_dung": "string", "so_dklh": "string",

	<pre> "so_luong": 0, "don_gia": 0, "don_vi_tinh": "string", } ] } </pre>
--	--

## 7.2 Dữ liệu đầu vào

- Xem chi tiết tại 6.2

## 7.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực <pre> { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" } </pre>
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Ngày nhập không đúng định dạng yyyyMMdd + Mã cơ sở không chính xác + Mã phiếu để trống + Hạn dùng không đúng định dạng yyyyMMdd

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một string là mã phiếu nhập trên hệ thống quốc gia

## 8. Liên thông xóa phiếu nhập

### 8.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_nhap/{ma_phieu}
Request Method	DELETE
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token}

	Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_phieu: Mã phiếu nhập trên hệ thống được quốc gia

## 8.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực <pre>{   code :401,   mess : "Chưa xác thực tài khoản" }</pre>
Header status:404	Không tồn tại phiếu nhập

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: <pre>{   code: 200,   mess : " Xóa thông tin thành công" }</pre>

## 9. Liên thông xem chi tiết phiếu nhập

### 9.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_nhap/{ma_phieu}
Request Method	GET
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_phieu: Mã phiếu nhập trên hệ thống Được quốc gia

### 9.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

<b>Trường</b>	<b>Kết quả</b>
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực <pre>{ code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }</pre>
Header status:404	Không tồn tại phiếu nhập

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

<b>Trường</b>	<b>Kết quả</b>
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: <pre>{ "ma_phieu": "string", "ma_co_so": "string", "ngay_nhap": "string", "loai_phieu_nhap": 0, "ghi_chu": "string", "ten_co_so_cung_cap": "string", "chi_tiet": [ { "ma_thuoc": "string", "ten_thuoc": "string", "so_lo": "string", "ngay_san_xuat": "string", "han_dung": "string", "so_dklh": "string", "so_luong": 0, "don_gia": 0, "don_vi_tinh": "string", } ] }</pre>



## 10. Liên thông phiếu xuất

### 10.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_xuat
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	<pre>{   "ma_phieu": "string",   "ma_co_so": "string",   "ngay_xuat": "string",   "loai_phieu_xuat": 0,   "ghi_chu": "string",   "ma_co_so_nhan": "string",   "ten_co_so_nhan": "string",   "chi_tiet": [     {       "ma_thuoc": "string",       "ten_thuoc": "string",       "so_lo": "string",       "ngay_san_xuat": "string",       "han_dung": "string",       "so_dklh": "string",       "so_luong": 0,       "don_gia": 0,       "don_vi_tinh": "string",     }   ] }</pre>

### 10.2 Dữ liệu đầu vào

Tên Field	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
ma_phieu	Chuỗi ký tự	50	x	Mã phiếu nhập cơ sở GDP
ma_co_so	Chuỗi ký tự	50	x	Mã cơ sở GDP do hệ thống Dược quốc gia cấp
ngay_xuat	Chuỗi ký tự	12	x	Ngày xuất. Định dạng: yyyyMMdd
loai_phieu_xuat	Số		x	2: Xuất trả nhà cung cấp

				3: Xuất hủy
ghi_chu	Chuỗi ký tự	500		Ghi chú
ma_co_so_nhan	Chuỗi ký tự	50		Mã cơ sở nhận (do hệ thống Dược quốc gia cấp)
ten_co_so_nhan	Chuỗi ký tự	500		Tên cơ sở nhận.
ma_thuoc	Chuỗi ký tự	50	x	Mã thuốc do hệ thống Dược quốc gia cung cấp
ten_thuoc	Chuỗi ký tự	500	x	Tên thuốc
so_lo	Chuỗi ký tự	50	x	Số lô thuốc
ngay_san_xuat	Chuỗi ký tự	12		Ngày sản xuất thuốc. Định dạng: yyyyMMdd
han_dung	Chuỗi ký tự	12	x	Hạn dùng thuốc. Định dạng: yyyyMMdd
so_dklh	Chuỗi ký tự	50	x	Số đăng ký lưu hành của thuốc
so_luong	Số		x	Số lượng thuốc quy ra đơn vị tính nhỏ nhất
don_gia	Số		x	Đơn giá thuốc
don_vi_tinh	Chuỗi ký tự	200	x	Tên đơn vị tính nhỏ nhất của thuốc

### 10.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực <pre>{ code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }</pre>
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Ngày xuất không đúng định dạng yyyyMMdd + Mã cơ sở không chính xác + Mã cơ sở nhận không chính xác + Mã phiếu để trống + Hạn dùng không đúng định dạng yyyyMMdd

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một string là mã phiếu xuất trên hệ thống quốc gia

## 11. Liên thông cập nhật phiếu xuất

### 11.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_xuat
Request Method	PUT
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	{ "ma_phieu": "string", "ma_co_so": "string", "ngay_xuat": "string", "loai_phieu_xuat": 0, "ghi_chu": "string", "ma_co_so_nhan": "string", "ten_co_so_nhan": "string", "chi_tiet": [ { "ma_thuoc": "string", "ten_thuoc": "string", "so_lo": "string", "ngay_san_xuat": "string", "han_dung": "string", "so_dklh": "string", "so_luong": 0, "don_gia": 0, "don_vi_tinh": "string", } ] }

### 11.2 Dữ liệu đầu vào

- Xem chi tiết tại mục 10.2

### 11.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Ngày xuất không đúng định dạng yyyyMMdd + Mã cơ sở không chính xác + Mã phiếu để trống + Hạn dùng không đúng định dạng yyyyMMdd

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một string là mã phiếu nhập trên hệ thống quốc gia

## 12. Liên thông xóa phiếu xuất

### 12.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_xuat/{ma_phieu}
Request Method	DELETE
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_phieu: Mã phiếu xuất cơ sở trên hệ thống Dược quốc gia

### 12.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
--------	---------

Header status:401	Tài khoản chưa xác thực <pre>{ code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }</pre>
Header status:404	Không tồn tại phiếu xuất

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: <pre>{ code: 200, mess : " Xóa thông tin thành công" }</pre>

### 13. Liên thông xem chi tiết phiếu xuất

#### 13.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /phieu_xuat/{ma_phieu}
Request Method	GET
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_phieu: Mã phiếu xuất trên hệ thống Được quốc gia

#### 13.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực <pre>{ code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }</pre>

	}
Header status:404	Không tồn tại phiếu xuất

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	<p>Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau:</p> <pre> {   "ma_phieu": "string",   "ma_co_so": "string",   "ngay_xuat": "string",   "loai_phieu_xuat": 0,   "ghi_chu": "string",   "ma_co_so_nhan": "string",   "ten_co_so_nhan": "string",   "chi_tiet": [     {       "ma_thuoc": "string",       "ten_thuoc": "string",       "so_lo": "string",       "ngay_san_xuat": "string",       "han_dung": "string",       "so_dklh": "string",       "so_luong": 0,       "don_gia": 0,       "don_vi_tinh": "string",     }   ] } </pre>

## 14. Liên thông hóa đơn

### 14.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ ban_buon /hoa_don
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token}

	Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	<pre> {   "ma_hoa_don": "string",   "ma_co_so": "string",   "ma_don_thuoc_quoc_gia": "string",   "ngay_ban": "string",   "ho_ten_nguoi_ban": "string",   "ho_ten_khach_hang": "string",   "ma_co_so_mua_hang": "string",   "hoa_don_chi_tiet": [     {       "ma_thuoc": "string",       "ten_thuoc": "string",       "so_lo": "string",       "ngay_san_xuat": "string",       "han_dung": "string",       "don_vi_tinh": "string",       "ham_luong": "string",       "so_dang_ky": "string",       "so_luong": 0,       "don_gia": 0,       "thanh_tien": 0,       "ty_le_quy_doi": 0     }   ] } </pre>

#### 14.2 Dữ liệu đầu vào

Tên Field	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
ma_hoa_don	Chuỗi ký tự	50	x	Mã hóa đơn của cơ sở
ma_co_so	Chuỗi ký tự	50	x	Mã cơ sở GDP do hệ thống Dược quốc gia cấp
ma_don_thuoc_quoc_gia	Chuỗi ký tự	50		Mã đơn thuốc bán theo hóa đơn mua thuốc
ngay_ban	Chuỗi ký tự	12	x	Ngày bán. Định dạng: yyyyMMdd

ho_ten_nguoi_ban	Chuỗi ký tự	50		Họ tên người bán
ho_ten_khach_hang	Chuỗi ký tự	50		Họ tên khách mua thuốc
ma_co_so_mua_hang	Chuỗi ký tự	50		Mã cơ sở mua hàng (do hệ thống Dược quốc gia cấp)
ma_thuoc	Chuỗi ký tự	50	x	Mã thuốc do hệ thống Dược quốc gia cung cấp
ten_thuoc	Chuỗi ký tự	500	x	Tên thuốc
so_lo	Chuỗi ký tự	50	x	Số lô của thuốc
ngay_san_xuat	Chuỗi ký tự	12		Ngày sản xuất thuốc. Định dạng: yyyyMMdd
han_dung	Chuỗi ký tự	12	x	Hạn dùng thuốc. Định dạng: yyyyMMdd
don_vi_tinh	Chuỗi ký tự	50	x	Tên đơn vị tính của thuốc
ham_luong	Chuỗi ký tự	500	x	Hàm lượng hoạt chất chính
so_luong	Số		x	Số lượng thuốc theo đơn vị tính
don_gia	Số		x	Đơn giá thuốc
thanh_tien	Số		x	Thành tiền
ty_le_quy_doi	Số		x	Tỷ lệ quy đổi từ đơn vị tính bán ở trên so với đơn vị cơ bản

### 14.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ:



	+ Mã cơ sở không chính xác + Ngày bán không đúng định dạng yyyyMMdd hoặc yyyyMMddHHmm
--	--

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: <pre>{   ma_hoa_don : Mã hóa đơn trên hệ thống Dược quốc gia,   code : 200,   mess : "Thành công", }</pre>

## 15. Liên thông cập nhật hóa đơn

### 15.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ban_buon/hoa_don
Request Method	PUT
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	<pre>{   "ma_hoa_don": "string",   "ma_co_so": "string",   "ma_don_thuoc_quoc_gia": "string",   "ngay_ban": "string",   "ho_ten_nguoi_ban": "string",   "ho_ten_khach_hang": "string",   "ma_co_so_mua_hang": "string",   "hoa_don_chi_tiet": [     {       "ma_thuoc": "string",       "ten_thuoc": "string",       "so_lo": "string",       "ngay_san_xuat": "string", </pre>

	<pre> "han_dung": "string", "don_vi_tinh": "string",  "ham_luong": "string", "so_dang_ky": "string", "so_luong": 0, "don_gia": 0, "thanh_tien": 0, "ty_le_quy_doi": 0 } ] } </pre>
--	--

### 15.2 Dữ liệu đầu vào

- Chi tiết tại 14.2

### 15.3 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Mã cơ sở không chính xác + Ngày bán không đúng định dạng yyyyMMdd hoặc yyyyMMddHHmm
Header status:404	Không tồn tại hóa đơn

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	<p>Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau:</p> <pre> { ma_hoa_don : Mã hóa đơn trên hệ thống Dược quốc gia, code : 200, mess : "Thành công", } </pre>

## 16. Liên thông xóa hóa đơn

### 16.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ban_buon/hoa_don/{ma_hoa_don}
Request Method	DELETE
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_hoa_don: Mã hóa đơn trên hệ thống quốc gia

### 16.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }
Header status:404	Không tồn tại đơn thuốc

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: { code: 200, mess : " Xóa thông tin thành công" }

## 17. Liên thông xem chi tiết hóa đơn

### 17.1 Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/ban_buon/hoa_don/{ma_hoa_don}
-------------	---

Request Method	GET
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Request data	ma_hoa_don: Mã hóa đơn thuốc trên hệ thống quốc gia

## 17.2 Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực { code :401, mess : "Chưa xác thực tài khoản" }
Header status:404	Không tồn tại đơn thuốc

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau: { { "ma_hoa_don": "string", "ma_co_so": "string", "ma_don_thuoc_quoc_gia": "string", "ngay_ban": "string", "ho_ten_nguoi_ban": "string", "ho_ten_khach_hang": "string", "ma_co_so_mua_hang": "string", "hoa_don_chi_tiet": [ { "ma_thuoc": "string", "ten_thuoc": "string", "so_lo": "string", "ngay_san_xuat": "string",

	<pre> "han_dung": "string", "don_vi_tinh": "string", "ham_luong": "string", "so_dang_ky": "string", "so_luong": 0, "don_gia": 0, "thanh_tien": 0, "ty_le_quy_doi": 0 } ] }}</pre>
--	---

## 18. Liên thông lấy thông báo nhà thuốc

### 18.1. Mô tả

Request URL	/api/lien_thong/thong_bao_nha_thuoc
Request Method	POST
Request Header	Content-Type: application/json Authorization: bearer {token} Ghi chú: token lấy được ở trên hàm đăng nhập
Body data	<pre> { "ma_co_so": "string", "tu_ngay": "string", "den_ngay": "string" }</pre>

### 18.2. Dữ liệu đầu vào

Tên trường	Kiểu dữ liệu	Kích thước tối đa	Bắt buộc	Ghi chú
ma_co_so	Chuỗi ký tự	50	x	Mã cơ sở liên thông
tu_ngay	Chuỗi ký tự	12	x	Lấy thông báo từ ngày. Định dạng: yyyyMMdd
den_ngay	Chuỗi ký tự	12	x	Lấy thông báo đến ngày.

				Định dạng: yyyyMMdd
--	--	--	--	------------------------

### 18.3. Dữ liệu trả về

- Trường hợp lỗi:

Trường	Kết quả
Header status:401	Tài khoản chưa xác thực
Header status:400	Đầu vào chưa hợp lệ: + Mã cơ sở không chính xác + Định dạng ngày tháng chưa chính xác

- Trường hợp thành công: Hệ thống trả về:

Trường	Kết quả
Header status	200
Header Content-Type	application/json;charset=UTF-8
Json data	<p>Trả về là một object bao gồm các thuộc tính sau:</p> <pre> {   "code": 200,   "tong_so_thong_bao": 0,   "danh_sach_thong_bao": [     {       "ma_thong_bao": "string",       "ma_co_so": "string",       "tieu_de": "string",       "noi_dung": "string",       "ngay_gui": "string",       "noi_gui": "string",       "danh_sach_duong_dan_tep": []     }   ] } </pre>

#### 18.4. Mô tả dữ liệu trả về

<b>Tên trường</b>	<b>Kiểu dữ liệu</b>	<b>Kích thước tối đa</b>	<b>Ghi chú</b>
tong_so_thong_bao	Số		Tổng số thông báo trả về
ma_thong_bao	Chuỗi ký tự	50	Mã thông báo
ma_co_so	Chuỗi ký tự	50	Mã cơ sở liên thông
tieu_de	Chuỗi ký tự	500	Tiêu đề
noi_dung	Chuỗi ký tự	2000	Nội dung thông báo
ngay_gui	Chuỗi ký tự	12	Ngày gửi. Định dạng: yyyyMMdd
noi_gui	Chuỗi ký tự	50	Nơi gửi
danh_sach_duong_dan_tep	Mảng ký tự		Danh sách đường dẫn tệp